**Phần I. (4,0 điểm). Đọc đoạn trích sau và trả lời những câu hỏi bên dưới**

*“Ngòi đầu cầu nước trong như lọc,*

*Đường bên cầu cỏ mọc còn non.*

*Đưa chàng lòng dặc dặc buồn,*

*Bộ khôn bằng ngựa, thủy khôn bằng thuyền.*

*Nước có chảy mà phiền chẳng rửa,*

*Cỏ có thơm mà dạ chẳng khuây.*

*Nhủ rồi tay lại cầm tay,*

*Bước đi một bước giây giây lại dừng.*

*Lòng thiếp tựa bóng trăng theo dõi*

*Dạ chàng xa tìm cõi Thiên San*

*Múa gươm rượu tiễn chưa tàn*

*Chỉ ngang ngọn giáo vào ngàn hang beo*

*Săn Lâu Lan rồi theo Giới Tử*

*Tới Man Khê, bàn sự Phục Ba,*

*Áo chàng đỏ tựa dáng pha,*

*Ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in”*

(Trích **Chinh phụ ngâm khúc**, Đặng Trần Côn, Bản dịch: Đoàn Thị Điểm)

**Câu 1. (0.5 điểm)** Xác định thể thơ, phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2.** **(0,5 điểm)** Xác định nhân vật trữ tình trong đoạn trích.

**Câu 3.** **(1,0 điểm)** Chỉ ra những từ ngữ miêu tả thiên nhiên trong đoạn trích, qua đó em cảm nhận được bức tranh thiên nhiên đó như thế nào?

**Câu 4.** **(1,0 điểm)** Chỉ ra những từ ngữ miêu tả tâm trạng của nhân vật trữ tình trong đoạn trích? Theo anh/chị, từ "dặc dặc buồn" có giá trị biểu đạt như thế nào?

**Câu 5.** **(1,0 điểm)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ sử dụng trong hai câu thơ sau:

*“Ngòi đầu cầu nước trong như lọc,*

*Đường bên cầu cỏ mọc còn non.”*

**Phần II. (6,0 điểm). Làm văn**

**Câu 1.** (2,0 điểm) Từ văn bản “Chinh phụ ngâm” của Đặng Trần Côn, em hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của em về vai trò của nền hòa bình và trách nhiệm của thế hệ trẻ với đất nước thời kì hiện nay.

**Câu 2.** (4,0 điểm) Bài thơ *“Hai chữ nước nhà”* là lời của người cha (Nguyễn Phi Khanh) khuyên dặn người con (Nguyễn Trãi) phải biết sống quên mình vì nước nhà.

Đây là bài thơ mở đầu tập Bút quan hoài I (1924), lấy đề tài lịch sử thời quân Minh xâm lược nước ta: Nguyễn Phi Khanh (cha của Nguyễn Trãi) bị giặc bắt đem sang Trung Quốc, Nguyễn Trãi đi theo, nhưng tới biên giới phía Bắc, Nguyễn Phi Khanh đã khuyên con nên quay về để lo tính việc trả thù nhà, đền nợ nước. Á Nam đã mượn lời người cha dặn dò con để gửi gắm tâm sự yêu nước của mình. Đoạn trích sau là phần mở đầu của bài thơ.

*“Chốn Ải Bắc mây sầu ảm đạm  
Cõi trời Nam gió thảm đìu hiu  
Bốn bề hổ thét chim kêu  
Đoái nom phong cảnh như khêu bất bình  
  
Hạt máu nóng thấm quanh hồn nước  
Chút thân tàn lần bước dậm khơi  
Trông con tầm tã châu rơi  
Con ơi con nhớ lấy lời cha khuyên:  
  
Giống Hồng Lạc hoàng thiên đã định  
Mấy ngàn năm suy thịnh đổi thay  
Trời Nam riêng một cõi này  
Anh hùng, hiệp nữ xưa nay kém gì!  
  
Than vận nước gặp khi biến đổi  
Để quân Minh thừa hội xâm lăng  
Bốn phương khói lửa bừng bừng  
Xiết bao thảm hoạ xương rừng máu sông!*

*Nơi đô thị thành tung quách vỡ  
Chốn dân gian bỏ vợ lìa con  
Làm cho xiêu tán hao mòn  
Lạ gì khác giống dễ còn thương đâu!”*

(Thơ văn Á Nam Trần Tuấn Khải, NXB Văn học, 1984)

**Chú thích:**

Trần Tuấn Khải (1895- 1983), bút hiệu là Á Nam. Quê quán: làng Quang Xán, huyện Mĩ Lộc, tỉnh Nam Định. Trần Tuấn Khải là một nhà yêu nước, Ông thường mượn những đề tài lịch sử, hoặc những biểu tượng nghệ thuật để bộc lộ nỗi đau mất nước, nỗi căm thù quân giặc thêm vào đó là khích lệ tinh thần yêu nước của đồng bào, tỏ lòng khát khao độc lập, tự do.

**Dựa vào những thông tin đã cung cấp, em hãy viết một bài văn nghị luận phân tích đoạn thơ trên.**

**ĐÁP ÁN- THANG ĐIỂM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
| I |  |  | 4,0 |
|  | 1 | * Thể thơ: Song thất lục bát * Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm | 0,5 |
| 2 | Nhân vật trữ tình trong đoạn trích: Người chinh phụ | 0.5 |
| 3 | Những từ ngữ miêu tả thiên nhiên trong đoạn trích: nước trong như lọc, cỏ mọc còn non, nước (có) chảy, cỏ (có) thơm.  Qua đó, hiện lên bức tranh thiên nhiên đẹp, tươi sáng, đầy sức sống. | 1,0 |
| 4 | Những từ ngữ miêu tả tâm trạng của nhân vật trữ tình trong đoạn trích: buồn, phiền, dạ chẳng khuây.  Cụm từ "dặc dặc buồn" biểu đạt nỗi buồn dai dẳng, không nguôi, cứ kéo dài, kéo dài mãi... | 1.0 |
| 5 | * Biện pháp tu từ: so sánh * Tác dụng:   + Tạo ấn tượng về vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên: xanh tươi, đầy sức sống.  + Làm cho câu thơ thêm sinh động, hấp dẫn, giàu tính nghệ thuật. | 1.0 |
| II | 1 | * Hình thức   - Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  - Có thể sử dụng mô hình khác nhau trong đoạn. | 0.25  0.25 |
| * Nội dung   \* Mở đoạn  - Cuộc sống của con người ngày nay, với sự phát triển và hòa bình, là một kết quả của nỗ lực và sự hy sinh của nhiều thế hệ trước đây. Hòa bình không chỉ là trạng thái không có chiến tranh mà còn là một tinh thần, một trạng thái tâm lý và xã hội mà con người mong muốn và đề cao.  \* Thân đoạn  - Hòa bình không chỉ đơn giản là sự không xảy ra xung đột mà còn là một tinh thần hòa thuận giữa con người và các quốc gia, một trạng thái mà mọi người sống cùng nhau, yêu thương và hỗ trợ lẫn nhau. Đây là một môi trường lý tưởng mà con người hướng đến.  - Trong một xã hội hòa bình, con người có điều kiện phát triển bản thân và góp phần vào sự phát triển của xã hội một cách toàn diện hơn. Hòa bình cũng tạo điều kiện cho sự giao lưu văn hóa và học hỏi giữa các dân tộc, mở rộng kiến thức và nhận thức của mỗi người.  - Tuy nhiên, vẫn còn nhiều người không nhận thức được tầm quan trọng của hòa bình và tiếp tục sống trong sự thờ ơ, vô cảm. Những hành vi này cần được phê phán và chấn chỉnh để tạo ra một xã hội hòa bình và phát triển  - Là những người trẻ, chúng ta đang nắm giữ tương lai của đất nước và thế giới. Chúng ta cần có nhận thức về vai trò và ý nghĩa của hòa bình, sẵn sàng đứng lên bảo vệ và phát triển nó. Đồng thời, chúng ta cũng cần trau dồi kiến thức, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội.  \* Kết đoạn  - Từ những nỗ lực của các thế hệ đi trước, chúng ta hiện đang sống trong một thế giới hòa bình và phát triển. Hãy trân trọng và phát huy những giá trị này, đồng thời cống hiến cho xã hội để tạo ra một tương lai tốt đẹp hơn cho chúng ta và thế hệ sau này.  Lưu ý:  *- Giáo viên căn cứ vào mức điểm trên để linh hoạt cho các điểm còn lại.*  *- Đoạn văn viết xuống dòng trong đoạn trừ 0,25 điểm.* | 1.5 |
| 2 | * **Hình thức**   - Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; đầy đủ bố cục; lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp; diễn đạt mạch lạc; đúng chuẩn chính tả; ngữ pháp Tiếng Việt.  (HS viết tắt, sai từ 3 lỗi chính tả trở lên GV trừ 0,25 điểm) | 1.0 |
|  |
| * **Nội dung**   + Mở bài: Giới thiệu khái quát về tác phẩm thơ song thất lục bát (nhan đề, tên tác giả) và nêu ý kiến chung về tác phẩm.  + Thân bài: Lần lượt phân tích các phần theo bố cục tác phẩm thơ:  **\* Tâm trạng của người cha khi phải từ biệt con**  - Từ ngữ hình ảnh ước lệ: mây sầu ảm đạm, gió thảm đìu hiu, hổ thét chim kêu ⇒ Gợi cuộc chia tay diễn ra ở biên giới- nơi tận cùng của Tổ quốc.  ⇒ Hoàn cảnh đau đớn, éo le: cha bị bắt giải sang Trung Quốc không mong ngày trở về- nước mất nhà tan, cha con li biệt.  - Hình ảnh: “hạt máu nóng”, “hồn nước”,” tầm tã châu rơi”: Tận cùng đau đớn, tận cùng xót xa.  - Khuyên con trở lại để lo tính việc trả thù nước đền nợ nhà.  ⇒ Lời khuyên có ý nghĩa như lời trăng trối. Nó thiêng liêng, xúc động và có sức truyền cảm hơn bao giờ hết khiến người đọc khắc cốt ghi xương.  **\* Tình đất nước và nỗi lòng người ra đi**  - Hình ảnh ước lệ tượng trưng: *bốn phương máu lửa, xương rừng máu sông, thành tung quách vỡ, bỏ vợ lìa con,* hiện lên tình hình đất nước tang tóc, đau thương nhằm kể tội ác của giặc ngoại xâm  - Hình ảnh ước lệ tượng trưng; giọng lâm li, thống thiết: xé tâm can, ngậm ngùi, khóc than thương tâm, khối uất, vật cơn sầu, càng nói càng đau.  ⇒ Nỗi đau vò xé trong lòng. Nỗi đau thương nước mất nhà tan thiêng liêng, cao cả, vượt lên số phận cá nhân trỏ thành nôi đau non nước, kinh động đất trời.  ⇒ Đó còn là tâm trạng của nhân dân Đại Việt đầu thế kỉ XV, vừa là tâm trạng của tác giả và nhân dân Việt Nam đầu thế kỉ XX.  + Chỉ ra đặc điểm thể thơ Song thất lục bát: hiệp vần ở các cặp thơ; Các biện pháp nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, nhân hóa.  *(Ngoài cách phân tích tác phẩm theo bố cục, có thể phân tích theo lần lượt đi từ nội dung đến hình thức nghệ thuật hoặc ngược lại.)*  + Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm thơ.  ***\*Lưu ý:*** *Giáo viên chấm linh động chú ý đánh giá những bài làm thể hiện quan điểm, tư tưởng, tình cảm đúng đắn, chân thật, có tính sáng tạo của cá nhân học sinh.* | 3.0 |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com